

### Khung chậu hay chậu hông

Chậu hông do 2 xương cánh chậu ở hai bên, hợp với tám xương cùng cụt ở sau tạo thành một khung xương hay khung chậu (*pelvis*). Các xương của khung chậu khớp

lại với nhau bởi các khớp: khớp mu ở trước, 2 bên là 2 khớp cùng chậu, ở sau là khớp cùng cụt, đó là các khớp bán động nên khung chậu có thể giãn nở ra được chút ít trong khi chuyển dạ. Khung chậu được chia ra làm 2 phần do gờ vô danh hay mào eo trên của xương chậu hợp với bờ trước cánh xương cùng thắt hẹp lại ở giữa gọi là eo trên. Phần trên gọi là chậu hông lớn (*pelvis major*), phần dưới gọi là chậu hông bé (*pelvis minor*). Vành dưới của chậu hông bé cũng thắt hẹp gọi là eo dưới.

#### Chậu hông lớn (đại khung)

Ngẩng ra phía trước và trông ra bụng, đây là phần dưới của bụng để hứng đỡ sức nặng của các tạng trong ổ bụng đè lên. Chậu hông lớn được tạo nên do hố chậu trong và cánh xương cùng, vành dưới là eo trên, vành trên là bờ trước bờ trên xương chậu và khớp cùng chậu. Chậu hông lớn ít có giá trị trong sản khoa nhưng nếu quá nhỏ cũng có ảnh hưởng. Người ta thường đo đường kính của vành chậu hông lớn để đoán đường kính của eo trên, dự báo xem đầu trẻ có đi qua eo trên được hay không. Khi đường kính ngoài giảm nhiều thì các đường kính trong cũng giảm theo. Đường kính chậu hông của phụ nữ Việt Nam là:

Các đường kính khung chậu	Việt Nam		Người
	Đo trên	Đo trên	Đo trên
Đường kính liên gai chậu trước trên	22,63	23,51	24
Đường kính liên mào chậu	25,52	25,54	27

Đường kính liên mẫu chuyển	25,60	28,33	31
Đường kính Baudelocque	17,45	18,33	19

Ngoài ra, trong sản khoa người ta còn đo và xác định hình trám Michaelis nối liền 4 điểm ở phía sau (gai đốt sống thắt lưng V ở trên, 2 gai chậu sau trên ở 2 bên, đỉnh của rãnh trên mông ở dưới) đường kính dọc của hình trám này bình thường là 11 cm, đường kính ngang là 10 cm và cắt ngang đường kính dọc thành 2 đoạn: đoạn trên 4 cm, đoạn dưới 7 cái. Khi hình trám không cân đối thì chắc chắn khung chậu bị méo.

### **Chậu hông bé (tiểu khung)**

Rất quan trọng trong sản khoa, thai nhi có lọt được hay không là do các đường kính của tiểu khung quyết định. Chậu hông bé được cấu tạo do mặt trước của tấm xương cùng - cột ở sau, diện vuông của xương chậu ở bên và xương mu, ngành ngồi mu ở trước. Có dây chằng cùng hông đi từ xương cùng cột tới xương ngồi nên chậu hông bé trông như một ống tròn rộng và cong, mặt lõm nhìn về phía trước.

Thành sau của ống cao độ 12 cm, thành trước cao 4 cm. Lỗ trên của ống là eo trên, lỗ dưới là eo dưới.

### **Eo trên**

Là 1 vòng kín giới hạn ụ nhô và cánh xương cùng ở sau, gờ vô danh ở 2 bên, bờ trước xương háng ở trước. Eo trên có hình quả tim được cấu tạo hoàn toàn bằng xương

nên các đường kính không thay đổi.

Một số đường kính của eo trên:

- + Đường kính trước sau bé nhất: 10,58 cm
- + Đường kính ngang lớn nhất: 11,98 cm
- + Đường kính ngang chính giữa: 11,70 cm
- + Đường kính chéo : 11,66 cm

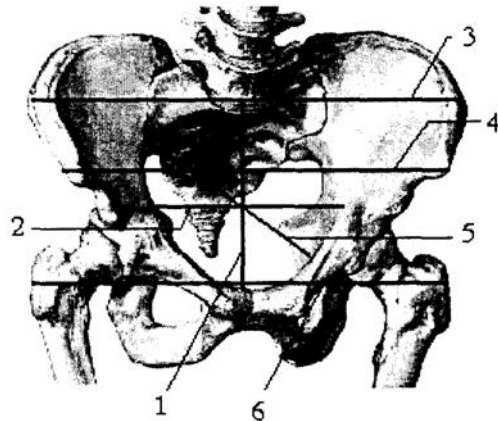
Trong đó đường kính ngang lớn nhất là vô dụng trong sản khoa vì gần mỏm nhô quá, đường kính ngang chính giữa có tác dụng nhưng ngôi ít lọt theo đường kính này. Ngôi thai thường lọt theo đường kính chéo trái, đường kính này có thể lớn hơn đường kính chéo phải vài milimet. Đường kính trước sau nhô hậu mu (góc nhô mặt sau xương mu) là đường kính hữu dụng vì khi qua eo trên thai bắt buộc phải qua đường này, đây là đường kính nhô hậu mu.

Trên khung xương ta còn có thể đo đường kính nhô thượng mu (góc nhô bờ trên xương mu): 11 cm; hoặc đo đường kính nhô hạ mu (góc nhô bờ dưới xương mu). 12 cm. Trên lâm sàng người ta có thể đo được đường kính nhô hạ mu qua âm đạo, từ đó có thể xác định được đường kính nhô hậu mu.

Đường kính nhô hậu mu = đường kính nhô hạ mu - 1,5 cm.

Diện của eo trên là mặt phẳng đi qua mỏm nhô và bờ trên khớp mu, nó tạo với đường thẳng ngang 1 góc 60°. Trục của eo trên là đường thẳng góc với trục chậu hông, trên lâm sàng đường trục đó đi qua rốn và đất sống C0I,II.

1. Đường kính thẳng
  2. Đường kính ngang
  3. Đường liên mào chậu
  4. Đường liên gai chậu trước trên
  5. Đường kính chéo
  6. Đường liên mấu chuyển
- Hình 1.10. Các kích thước chậu hông to và eo trên



### Các kích thước chậu hông bé và eo dưới

Eo dưới là lỗ dưới của khung chậu, là hình tứ giác ghènh có đường kính to nhất là đường kính trước sau. Eo dưới được giới hạn: ở trước là

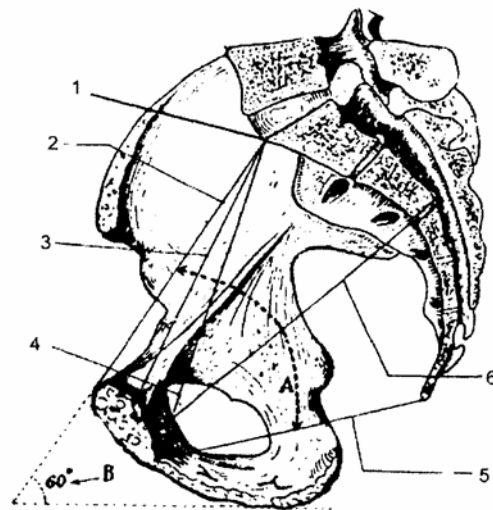
khớp mu, sau là đỉnh xương cụt; 2 bên là 2 ụ ngồi và dây chằng cùng hông: Eo dưới gồm nửa trước là xương, nửa sau là dây chằng nên đường kính có thể thay đổi được

Các đường kính của eo dưới:

- Đường kính đỉnh cụt - hạ mu: 9 cm.
- Đường kính đỉnh cùng - hạ mu: 11 cm.
- Đường kính ngang (lưỡng ụ ngồi): 11 cm

*Trong đó đường kính đỉnh cùng - hạ mu là đường kính hữu dụng vì khi ngôi thai đè vào eo dưới khớp cùng - cụt di động và xương cụt bị đẩy ra sau nên đường kính đỉnh cụt - hạ mu được thay thế bằng đường kính đỉnh cùng hạ mu.*

1. Ụ nhô (góc nhô)
  2. Đường kính nhô-thượng vệt
  3. Đường kính nhô-hậu vệt
  4. Đường kính nhô-hạ vệt
  5. Đường kính cụt-hạ vệt
  6. Đường kính trước sau eo giữa
- A. Trục của chậu hông bé  
B. Góc nghiêng của chậu hông



### Các khớp của khung chậu

Có 4 khớp đều là khớp bán động, khi có thai các khớp trở lên di động hơn làm cho các đường kính khung chậu có thể to lên được chút ít.

- Khi có thai có hiện tượng ngấm nước ở các khớp làm cho diện tích các khớp và dây chằng giãn rộng hơn.
- Khi đẻ ngôi đè vào khung chậu làm cho xương cụt bị đẩy ra sau, đồng thời tư

thế nằm của sản phụ cũng co kéo các xương làm thay đổi đường kính.

+ Khớp cùng cột di động, xương cột bị đẩy ra sau đường kính cùng hạ vệ thay thế cho đường kính cột hạ vệ làm cho ngôi có thể sổ được.

+ Khớp mu có thể giãn ra và di động được.

+ Khớp cùng chậu cũng giãn ra nở rộng các đường kính tạo điều kiện cho ngôi sổ dễ dàng hơn.

Trên thực tế sản phụ nhiều tuổi đẻ con so thường khó vì các khớp các khớp mất cử động và phần mềm cứng kém giãn nở.

Vietnam12h.com